

Số: /BC-SYT

Thái nguyên, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác y tế 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/NQ-QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội (*sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Thái Nguyên*); sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Thái Nguyên theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Triển khai thực hiện quyết liệt các Kết luận của Bộ Chính trị về xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Sau khi sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên có 92 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 77 xã và 15 phường; trong đó có 75 xã, 15 phường hình thành sau sắp xếp và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Sảng Mộc và xã Thượng Quan.

Sở Y tế đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (*Gồm Ban Giám đốc, 07 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 36 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc*); thống nhất tên gọi các đơn vị trực thuộc, Trạm Y tế cấp xã và phân giao khu vực phụ trách cho các Trung tâm Y tế. Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam.

Trong 06 tháng đầu năm, trên địa bàn toàn tỉnh dịch bệnh không có diễn biến bất thường, công tác khám chữa bệnh, cấp cứu duy trì tốt. Toàn ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của ngành góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025 (*Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (cũ) lần thứ XX và Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII*)

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm

- Ngành Y tế đã tích cực tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 được UBND tỉnh phân công, chỉ đạo (*Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân công, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 2228/QĐ- UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh*

Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn)

- Sở Y tế 02 tỉnh trước sắp xếp đã ban hành các Quyết định, Kế hoạch của Sở để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm (*Kế hoạch số 326/KH-SYT ngày 23/01/2025; Kế hoạch số 490/KH-SYT ngày 10/2/2025 của Sở Y tế Thái Nguyên triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Ngành y tế; Quyết định số 1584/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh năm 2025*)

- Ban hành các Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Đề án 06/CP phục vụ chuyển đổi số của ngành Y tế (*KH số 322/KH-SYT ngày 23/01/2025 của Sở Y tế Thái Nguyên; KH số 382/KH-SYT ngày 05/02/2025 của Sở Y tế Bắc Kạn*)

- Ban hành các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Ngành Y tế (*KH số 1041/KH-SYT ngày 17/03/2025 của Sở Y tế Thái Nguyên; Kế hoạch số 1894/KH-SYT ngày 29/5/2025 của Sở Y tế Bắc Kạn*)

- Tiếp tục rà soát, tinh gọn bộ máy; củng cố và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và tổ chức, biên chế của ngành; thực hiện tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập từ tỉnh đến các cơ sở theo các quy định hiện hành.

- Thường xuyên phối hợp các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, đơn đốc thực hiện các dự án đầu tư công, mua sắm thiết bị y tế của toàn ngành, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và sự hài lòng của người bệnh.

- Chỉ đạo Bệnh viện A tiếp tục phối hợp Cục Dân số, Bộ Y tế để thực hiện việc đầu tư xây dựng Trung tâm Sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh tại Bệnh viện A.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Thanh tra, kiểm toán nhà nước; báo cáo quyết toán năm 2024; báo cáo công tác quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sắp xếp nhà đất, cơ sở y tế, xử lý chất thải y tế...

- Phối hợp với Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, đề ra giải pháp cụ thể nhằm đạt được chỉ tiêu bao phủ BHYT toàn tỉnh sau sáp nhập đạt trên 95% (*chỉ tiêu: 95,25% đối với tỉnh Thái nguyên (cũ) và 97% đối với tỉnh Bắc Kạn*); đảm bảo duy trì tỷ lệ xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế năm 2025 trên 95%.

- Phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, các chính sách về y tế - dân số và bảo trợ xã hội; thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đẩy mạnh chuyển đổi số y tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Về phòng chống dịch, bệnh

- Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người, triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng; triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm 2025 (*đối với cả 02 tỉnh trước sắp xếp*)

- Ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Sởi và các dịch bệnh nguy hiểm khác có nguy cơ xảy ra trong mùa đông xuân; thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ về y tế dự phòng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho các lễ hội, sự kiện diễn ra 06 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập trên địa bàn phối hợp và thực hiện mua sắm, đấu thầu đảm bảo cung ứng đủ thuốc, thiết bị y tế, vật tư, hóa chất phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

3. Về khám, chữa bệnh

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong khám chữa bệnh và quy chế chuyên môn, đảm bảo quyền lợi của người bệnh theo đúng quy định của pháp luật. Triển khai các Thông tư, Quyết định của Bộ Y tế liên quan đến hoạt động chuyên môn, quản lý của Ngành y tế .

- Chỉ đạo tổng kết, đánh giá công tác khám, chữa bệnh năm 2024, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2025. Giao chỉ tiêu kế hoạch giường bệnh, chỉ tiêu chuyên môn năm 2025 cho các đơn vị.

- Tổ chức các Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện công lập và ngoài công lập năm 2024; khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế. Chỉ đạo các đơn vị hoàn thiện các Đề cương nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến tiết kiệm cấp cơ sở năm 2025.

- Tiếp tục thẩm định cấp Giấy phép hành nghề KBCB và cấp Giấy phép hoạt động KBCB. Đôn đốc thực hiện kê đơn thuốc điện tử; bán thuốc theo đơn qua đơn thuốc điện tử từ Hệ thống đơn thuốc Quốc gia, đăng ký định danh điện tử.

- Ban hành văn bản đăng ký BHYT đối với các cơ sở KCB chưa hợp đồng KCB BHYT.

- Tổ chức Ngày Hội hiến máu tình nguyện ngành Y tế Thái Nguyên năm 2025

III. Kết quả thực hiện công tác Y tế 06 tháng đầu năm 2025

1. Công tác phòng bệnh và thực hiện các mục tiêu về Y tế - Dân số.

1.1. Phòng bệnh

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, công tác giám sát các bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng mở rộng được triển khai thực hiện theo kế hoạch và đảm bảo tiến độ. Sở Y tế đã chỉ đạo, triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm 2025 trên địa bàn toàn tỉnh. Các ca bệnh truyền nhiễm mắc mới được giám sát chặt chẽ.

- *Tình hình một số bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh:*

+ COVID-19: ghi nhận 606 ca dương tính (giảm so với cùng kỳ 2024: 129 ca), không có tử vong.

- + Bệnh Sốt xuất huyết: 30 ca; tăng so với cùng kỳ năm 2024 (22 ca).
- + Bệnh Tay chân miệng: 155 ca; tăng so với cùng kỳ năm 2024 (73 ca).
- + Sởi/nghi Sởi: 288 ca, tăng so với cùng kỳ năm 2024 (18 ca), không có tử vong
- + Uốn ván: 04 ca; tăng so với cùng kỳ năm 2024 (0 ca).
- + Viêm màng não do não mô cầu: 02 ca; tương đương so với cùng kỳ năm 2024 (02 ca).
- + Tử vong nghi do Đại: 02 ca (Ngân sơn: 01, Pác Nặm: 01), tăng hơn cùng kỳ 2024 (01 ca).
- + Các bệnh truyền nhiễm khác không có diễn biến đặc biệt.

*** Công tác tiêm chủng**

- Hoạt động tiêm chủng đảm bảo an toàn; tính đến hết tháng 6/2025, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 47,9% kế hoạch (*cùng kỳ năm 2024: 48,2%*) (*Thái Nguyên(cũ): 49,3%; Bắc Kạn: 41,8%*)
- Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại các bệnh viện đạt 92,1%, cao hơn cùng kỳ năm 2024 (88,7%); phòng uốn ván sơ sinh đạt 39,3%; tiêm Sởi mũi 2 đạt 48,4%; tiêm DPT mũi 4 đạt 57,0 %; tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản B mũi 2 đạt 47,2%. Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván đạt 43,2% .
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã triển khai Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi (03 đợt) trong thời gian từ 20/3/2025 đến 29/4/2025. Kết quả: Trẻ đủ 6 tháng tuổi đạt 95,43%; Trẻ từ 6-9 tháng tuổi đạt 96,01%.
- Tính đến hết tháng 6/2025, có 8.236 người phải tiêm vắc xin/huyết thanh đề phòng và điều trị dự phòng bệnh Đại, tăng 40,93% so với cùng kỳ năm 2024 (5844 người), trong đó có 864 trường hợp phải tiêm huyết thanh kháng đại, chiếm tỷ lệ 10,5%.

1.2. Thực hiện mục tiêu Y tế - dân số

1.2.1. Công tác Dân số

- Sở Y tế đã giao chỉ tiêu chuyên môn về dân số cho các địa phương, đơn vị. Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân số năm 2025.
- Tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD đợt 1; kết quả có 9/17 huyện/thành phố thực hiện Chiến dịch. Số xã, phường, thị trấn triển khai: 172/280 xã của toàn tỉnh trước sắp xếp.
- Tiếp tục phối hợp xây dựng Trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh tại Bệnh viện A Thái Nguyên.
- Tiếp tục triển khai các dịch vụ, kỹ thuật sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh tại các cơ sở y tế trên địa bàn.
- Phối hợp với Sở Dân tộc - Tôn giáo tuyên truyền về nội dung: Tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đến sức khỏe và đời sống con người; kiến thức

và kỹ năng truyền thông, tư vấn về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thông.

- Triển khai thực hiện các hoạt động Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, Chương trình truyền thông dân số.

- Triển khai thực hiện nội dung 2, Dự án 7 và Tiểu dự án 2, Dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số

- Thực hiện Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.

*** *Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu***

- Tổng số trẻ sinh ra 6 tháng đầu năm: 6.215 trẻ, trong đó: trẻ trai 3.414 trẻ, trẻ gái 2.801 trẻ. Tỷ số giới tính khi sinh: 121,8 trẻ trai/100 trẻ gái sinh ra sống.

- Tổng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong 6 tháng đầu năm là 88.389 ca/95.078 ca (*đạt 92,9% KH*).

- Về sàng lọc trước sinh: Sàng lọc đủ 4 bệnh/tật cho 3.668 bà mẹ mang thai/13.065 tổng số bà mẹ mang thai (*chiếm 28 %; KH giao 40%*).

- Về sàng lọc sơ sinh: Sàng lọc sơ sinh đủ 5 bệnh/tật cho 3.115 trẻ/6.215 trẻ (*chiếm 50,1 % số trẻ sinh ra; KH giao 60%*);

- Về chỉ tiêu tỷ lệ cặp nam nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn: Trong 06 tháng có 518/2.301 nam/nữ thanh niên được khám và tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 22,5% (*KH giao 25%*).

- Chỉ tiêu tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ: 64.684/261.796 Người cao tuổi, đạt 24,7 % (*KH giao 65%*).

1.2.2. *Vệ sinh an toàn thực phẩm*

- Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh, BCĐ Liên ngành ATTP tỉnh ban hành các văn bản, kế hoạch về công tác ATTP, nội dung chủ yếu về: Tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm; bảo đảm an toàn thực phẩm dịp lễ hội, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025; kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP năm 2025.

- Phối hợp kiểm tra, hậu kiểm thực phẩm giả, kém chất lượng và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm; rà soát thông tin về mua, bán, sử dụng sản phẩm sữa có nguồn gốc từ các cơ sở sản xuất sữa giả theo thông báo của Bộ Công an.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về cung cấp nước sạch tại một số cơ sở sản xuất và cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Trong 6 tháng năm 2025, không có vụ ngộ độc thực phẩm được ghi nhận.

- Sở Y tế đã cấp 60 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm: 6 hồ sơ, lũy tích: 1.851 hồ sơ.
- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt: lũy tích 46 hồ sơ.

1.2.3. Phòng chống HIV/AIDS

- Toàn tỉnh duy trì tốt hoạt động phòng chống HIV/AIDS, duy trì các phòng khám ngoại trú; tăng cường giám sát, hỗ trợ kỹ thuật các tuyến về hoạt động phòng chống HIV/AIDS.

- Trong 06 tháng 2025, số người nhiễm HIV mới phát hiện: 46; lũy tích người nhiễm HIV: 11.481

- Số người nhiễm HIV/AIDS tử vong: 43 người (*lũy tích: 6.079 người*)

- Số người nhiễm HIV/AIDS còn sống: 5.402 người

- Số bệnh nhân đang điều trị ARV: Toàn tỉnh có 20 phòng khám ngoại trú, quản lý 4636 bệnh nhân (Thái Nguyên (cũ): 11 PK: 3994 BN, Bắc Kạn: 09 PK, 642 BN).

- Số người đang điều trị bằng Methadone: Toàn tỉnh có 15 cơ sở điều trị và 08 cơ sở cấp phát thuốc, quản lý 2796 bệnh nhân (Thái Nguyên (cũ): 2136 BN, Bắc Kạn: 660 BN).

- *Kết quả thực hiện các mục tiêu: 95 x 95 x 95*

+ Mục tiêu 1: 95% người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình: đạt 88,96%.

+ Mục tiêu 2: 95% người biết tình trạng nhiễm HIV được điều trị ARV: đạt 81,64%.

+ Mục tiêu 3: 95% người nhiễm HIV điều trị thuốc ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế: đạt 99,25 %

1.2.4. Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

*** Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản**

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức các hoạt động Chăm sóc Sức khỏe sinh sản năm 2025; Kế hoạch thực hiện nội dung “Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số” thuộc Dự án 7 “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

- Giám sát hỗ trợ, chỉ đạo tuyến về công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp Dự án DMOM truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em cho 140 y tế thôn bản, phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 24 tháng tuổi, người chăm sóc trẻ nhỏ tại 02 xã Thần Sa và Cúc Đường.

- Phối hợp trường Phổ thông dân tộc nội trú Phú Lương truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên cho 400 học sinh.

- Thu thập thông tin, dữ liệu liên quan đến ca tử vong mẹ tại Phường Gia Sàng.

- Thực hiện các hoạt động Dự án UNFPA-Quỹ dân số Liên Hợp Quốc (tại tỉnh Bắc Kạn trước sáp nhập): Triển khai 05 đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hoá gia đình cho các cộng đồng dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa: 620 người tham dự; tổ chức 02 đợt truyền thông về tăng cường sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, khám thai định kỳ và sinh con tại cơ sở y tế: 240 người tham dự.

*** Công tác phòng chống suy dinh dưỡng**

- Ngành y tế đã xây dựng Kế hoạch hoạt động chương trình dinh dưỡng, thực hiện các nhiệm vụ trong chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2025.

- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng

- Tổ chức các hoạt động giám sát hỗ trợ kỹ thuật chương trình dinh dưỡng

- *Kết quả giám sát, thu thập số liệu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập):*

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể nhẹ cân: là 8,5% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (8,7%); Chỉ tiêu kế hoạch: $\leq 8,5\%$.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể thấp còi: 11,9% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (12,1%); Chỉ tiêu kế hoạch: $\leq 11,9\%$.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể gầy còm: 3,17% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (4,4%); Chỉ tiêu kế hoạch: $\leq 3,17\%$.

- *Kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em dưới 5 tuổi tại tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập):*

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể nhẹ cân: là 11,0% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (11,2%).

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể thấp còi: 16,0% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (16,4%).

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể gầy còm: 3,9% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024 (4,3%).

- *Kết quả điều tra thu thập số liệu đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tại 30 cụm xã, phường, thị trấn năm 2025:* Tổng số trẻ được điều tra là 1.530 trẻ. Kết quả phân tích số liệu:

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đạt 12,0%.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi đạt 18,6%.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể gầy còm đạt 3,6%.

- *Về hỗ trợ sản phẩm dinh dưỡng*

+ Hỗ trợ sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng cấp tính và hỗ trợ dinh dưỡng tại vùng có thiên tai, thảm họa: năm 2025, tổng số trẻ được hỗ trợ: 548/572 trẻ đạt 96% (Bắc Kạn); 1.203/1.239 trẻ: 97,1% (tại 5 huyện/thành Thái Nguyên (cũ).

- Cung cấp viên sắt/đa vi chất cho phụ nữ có thai từ khi phát hiện mang thai đến 01 tháng sau sinh được 1.074/1.075 bà mẹ đạt 99,9% (đối với tỉnh Bắc Kạn). Cấp cho 1.384/1.384 bà mẹ đạt 100% (đối với tỉnh Thái Nguyên trước sáp nhập).

1.2.5. Phòng chống một số dịch, bệnh

*** Phòng chống Sốt rét**

- Tiếp tục thực hiện tốt giám sát dịch tễ, tuyên truyền phòng chống bệnh Sốt rét nhằm mục tiêu không có sốt rét quay trở lại. Trong 06 tháng năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 01 ca mắc sốt rét (xã Xuân La, Pác Nặm); không có tử vong do sốt rét.

- Số người có nguy cơ được xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét: 1.543, trong đó: số người được lấy lam xét nghiệm: 716, số người được test chẩn đoán nhanh: 262 người; số người được lấy lam và test chẩn đoán nhanh: 565 người.

*** Phòng chống Lao**

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, các hoạt động chống Lao của tỉnh luôn bám sát chỉ đạo của Chương trình chống Lao quốc gia và Kế hoạch của tỉnh. Thực hiện tốt quy định về khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến bệnh Lao.

- Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát; triển khai khám, lấy mẫu đờm chẩn đoán và thu nhận điều trị bệnh nhân lao kháng đa thuốc, lao trẻ em theo chỉ đạo của Chương trình chống lao Quốc gia. Thực hiện khám sàng lọc lao tiềm ẩn cho những người nguy cơ đến khám tại bệnh viện.

- Trong 6 tháng, Bệnh viện Phổi Thái Nguyên đã phát hiện và thu nhận điều trị 386 bệnh nhân lao mọi thể; số bệnh nhân lao có bằng chứng vi khuẩn học: 265. Số tiêu bản xét nghiệm đờm: 8.500. Kết quả điều trị khỏi ước đạt trên 90 %.

- Tỉnh Bắc Kạn: phát hiện, quản lý điều trị 67 bệnh nhân mắc lao mới các thể (thấp hơn cùng kỳ 2024: 72 bệnh nhân)

*** Phòng chống bệnh Phong**

- Duy trì thực hiện kế hoạch hoạt động chương trình phòng, chống bệnh Phong tỉnh Thái Nguyên năm 2025. Giám sát các hoạt động chương trình da liễu, chống phong.

- Thực hiện khám và tư vấn tại phòng khám của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: không phát hiện bệnh nhân Phong mới. Hiện tại, toàn tỉnh có 86 bệnh nhân Phong. Trong đó: 50 bệnh nhân đang được quản lý tại khu điều trị Phong; 36 bệnh nhân được chăm sóc tàn tật và quản lý ngoại trú (Thái Nguyên (cũ): 19; Bắc Kạn: 17).

*** Phòng chống ký sinh trùng**

- Duy trì tốt công tác phòng chống các bệnh do Ký sinh trùng - Côn trùng tại

tỉnh Thái Nguyên.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học được uống thuốc tẩy giun: 98,3% (145.339/147.799 trẻ).
- Triển khai điều tra giun sán tại cộng đồng tại các xã: Xã Cường Lợi, Kim Lư huyện Na Rì; Xã Yên Dương, Địa Linh huyện Ba Bể; Xã Phương Viên, Lương Bằng huyện Chợ Đồn; Xã Thanh Thịnh, Bình Văn, huyện Chợ Mới; Xã Cao Sơn huyện Bạch Thông. Kết quả xét nghiệm phân tìm trứng giun, sán:
 - + Nhiễm giun đũa: 173/1.808 mẫu (chiếm 9,6%)
 - + Nhiễm giun kim: 18/1.808 mẫu (chiếm 1,0%)
 - + Nhiễm chung (giun đũa & móc) 34/1.808 mẫu (chiếm 1,9%).
- * Phòng chống một số bệnh không lây nhiễm*
- Duy trì thực hiện các hoạt động tập huấn, giám sát chương trình phòng, chống bệnh không lây nhiễm.
- Phối hợp với Công ty TNHH Novartis triển khai chương trình “Cùng sống khỏe - Chăm sóc ban đầu và quản lý bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở năm 2025”. Thực hiện khám sàng lọc tại 5 xã của huyện Định Hóa và 5 xã của huyện Võ Nhai cho người trưởng thành có nguy cơ từ 40 tuổi trở lên.
- Triển khai Dự án “Tăng cường hệ thống y tế cơ sở và sự tham gia của cộng đồng trong phòng chống các bệnh tim mạch và rối loạn chuyển hóa” do Tổ chức PATH tài trợ năm 2025.
- Triển khai thực hiện các hoạt động tập huấn Dự án PATH năm 2025.
- Duy trì 100% xã, phường quản lý bệnh nhân tâm thần phân liệt và bệnh động kinh.
- Tổ chức khám và phát hiện sớm các loại ung thư thường gặp cho 14.733 lượt người: Số người có yếu tố nguy cơ mắc ung thư: 237.
- *Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu***
- Bệnh Tăng huyết áp: Trong 6 tháng đầu năm 2025 phát hiện 4.335 bệnh nhân tăng huyết áp. Lũy tích số bệnh nhân được phát hiện: 102.729, trong đó, 57.436 bệnh nhân được quản lý tăng huyết áp tại Trạm Y tế xã/phường.
- Tỷ lệ người mắc tăng huyết áp được phát hiện: 47,6% (102.729/215.393), chỉ tiêu kế hoạch ($\geq 50\%$).
- Bệnh Đái tháo đường: Trong 6 tháng đầu năm 2025 phát hiện 1.295 bệnh nhân Đái tháo đường. Lũy tích số bệnh nhân được phát hiện: 17.255, trong đó. 16.398 bệnh nhân được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn tại các cơ sở y tế.
- Tỷ lệ người mắc bệnh Đái tháo đường được phát hiện: 47,9% (17.255/35.990), chỉ tiêu kế hoạch ($\geq 50\%$).
- Bệnh Phổi tắc nghẽn mạn tính: Duy trì hoạt động quản lý, điều trị ngoại trú bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh hen tại một số bệnh viện.

- Bệnh Tâm thần: Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần quản lý 7.216 bệnh nhân, trong đó: Tâm thần phân liệt: 2.062, Động kinh: 1.646, Trầm cảm: 1145, các rối loạn tâm thần khác: 2.363. Số bệnh nhân mắc bệnh Tâm thần mới phát hiện: 150, trong đó: Tâm thần phân liệt: 17, Động kinh: 13, Trầm cảm: 6, các rối loạn tâm thần khác: 114.

1.2.6. Các công tác khác

** Hoạt động quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động*

- Triển khai Công văn số 527/BYT-MT ngày 24/01/2025 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho nhân viên y tế trong ngành y tế.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2025

- Tham gia kiểm tra liên ngành về công tác chăm sóc sức khỏe người lao động tại 47 cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tiến hành 8 cuộc tự kiểm tra về ATVSLĐ. Tổ chức 15 đợt khám sức khỏe định kỳ cho tổng số 1.520 người lao động.

- Các doanh nghiệp:

+ Hưởng ứng Tháng hành động ATVSLĐ bằng nhiều hình thức (căng, treo băng zôn, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ tại nơi làm việc). Tổ chức 03 hội thảo/hội nghị, 06 cuộc thi tìm hiểu pháp luật về ATVSLĐ, an toàn vệ sinh viên giới; tổ chức 97 lớp tập huấn, huấn luyện về ATVSLĐ.

+ Tổ chức 11 đợt khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho 3.775 người lao động. Tổ chức thăm hỏi, động viên tại 47 gia đình nạn nhân, người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có hoàn cảnh khó khăn.

** Hoạt động quản lý, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và vệ sinh môi trường*

- Lấy mẫu nước và trả kết quả thử nghiệm chất lượng nước: 244 mẫu, tăng 9,0% so với cùng kỳ năm 2024 (244 mẫu). Tỷ lệ mẫu không đạt QCĐP: 11,48% (28/244 mẫu). Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã thông báo kết quả để đơn vị có biện pháp khắc phục. Các mẫu sau khắc phục đạt quy chuẩn.

- Kết quả kiểm tra vệ sinh nước sạch và nhà tiêu hộ gia đình trên địa bàn tỉnh:

+ Tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp): Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh: 91,18%, tăng 0,56% so với kỳ kiểm tra trước (90,62%), trong đó: Tỷ lệ hộ gia đình ở thành thị có nhà tiêu hợp vệ sinh: 96,22%; tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh: 88,04%.

+ Tỉnh Bắc Kạn: Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh: 75,4% (Năm 2024: 73,5%), trong đó: Tỷ lệ hộ gia đình ở thành thị có nhà tiêu hợp vệ sinh: 86,5%; tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh: 71,7%.

** Công tác Y tế trường học; Phục hồi chức năng cho người khuyết tật dựa vào cộng đồng; Nâng cao năng lực khám chữa bệnh Răng hàm mặt và dự phòng bệnh Răng miệng cộng đồng: duy trì thực hiện tốt.*

2. Công tác khám, chữa bệnh

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, các Bệnh viện, TTYT thực hiện tốt việc đảm bảo công tác khám chữa bệnh, thường trực, cấp cứu; chú trọng công tác triển khai bệnh án điện tử, kiểm soát nhiễm khuẩn, xử lý môi trường, chất thải y tế; củng cố, duy trì thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện, triển khai các kỹ thuật mới, sử dụng hiệu quả các thiết bị y tế.

- Duy trì quản lý, khám và điều trị ngoại trú các bệnh mạn tính như Tăng huyết áp, Đái tháo đường, Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và một số bệnh khác.

2.1. Kết quả hoạt động 6 tháng tại các đơn vị trực thuộc Sở (Phụ lục 1)

- Tổng số lượt bệnh nhân đến khám chữa bệnh đạt 878.994 lượt.

- Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 141.801 lượt, trong đó số lượt điều trị nội trú của các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa (tuyến tỉnh): 65.204 lượt; số lượt điều trị nội trú của các Bệnh viện, Trung tâm Y tế khu vực: 141.801 lượt.

- Công suất sử dụng giường bệnh bình quân toàn tỉnh đạt 102,2%, trong đó các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa (tuyến tỉnh): đạt 105,22%; các Bệnh viện, Trung tâm Y tế khu vực: đạt 97,79%.

- Y tế xã, phường tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác truyền thông, hướng dẫn cài đặt Sổ SKĐT trên VneID; khám chữa bệnh ban đầu, quan tâm chăm sóc sức khỏe đối tượng chính sách, trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi..., duy trì củng cố xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT của Bộ Y tế, hoàn thành các Tiêu chí y tế trong xây dựng nông thôn mới.

- Y tế tư nhân tiếp tục củng cố cơ sở vật chất, nhân lực, cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; tăng cường tư vấn, truyền thông chăm sóc bệnh nhân góp phần cùng với Y tế công lập trong phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân (*Tổng số giường bệnh tư nhân: 722, số lượt bệnh nhân đến khám chữa bệnh trong 6 tháng 2025: 274.920 lượt; Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 21.481 lượt*) (Phụ lục 2).

- Bệnh viện Quân y 91, Bệnh viện Trường đại học Y – dược Thái Nguyên: đã khám cho 31.893 lượt người, điều trị nội trú: 5.655 lượt.

*** Hoạt động KCB BHYT 6 tháng năm 2025:**

- Các cơ sở KBCB thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ KBCB BHYT, phòng ngừa gian lận, trục lợi quỹ BHYT.

- Kết quả khám chữa bệnh BHYT 6 tháng đầu năm 2025

*** Tỉnh Thái Nguyên (cũ):**

+ Tổng lượt KCB: 991.915 lượt, giảm 51.311 với cùng kỳ năm 2024 (1.043.226 lượt).

+ Chi phí KCB BHYT: 965 tỷ đồng, tăng 29 tỷ đồng với cùng kỳ năm 2024

(936 tỷ đồng).

** Tỉnh Bắc Kạn:*

+ Tổng lượt KCB: 299.206 lượt

+ Chi phí KCB BHYT: trên 162 tỷ đồng.

- Trích chuyển dữ liệu điện tử đúng thời gian đạt 95,1% tổng số hồ sơ.

2.2. Kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024

TT	Đơn vị	Tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp)	Tỉnh bắc Kạn (trước sắp xếp)
1	Bệnh viện tuyến tỉnh	Điểm TB: 3,39	Điểm TB: 3,49
2	Bệnh viện, TTYT khu vực	Điểm TB: 3,23	Điểm TB: 3,30
	Bệnh viện tư nhân	Điểm TB: 2,71	

3. Công tác giám định y khoa, giám định pháp y

3.1. Công tác giám định y khoa: Hội đồng Giám định Y khoa đã tiếp nhận 487 hồ sơ khám giám định; tổ chức 11 phiên khám giám định. Khám, lập hồ sơ giám định: 466 hồ sơ.

- Kết luận, ra biên bản cho 470 trường hợp, tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó: 225 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, 73 trường hợp phơi nhiễm chất độc hóa học, 111 trường hợp khuyết tật, 37 trường hợp tai nạn lao động, 08 trường hợp bệnh nghề nghiệp, 02 trường hợp thương binh, 01 trường hợp giám định tổng hợp, 13 trường hợp khác.

- Thực hiện các kỹ thuật cận lâm sàng và thăm dò chức năng cho 502 lượt người.

3.2. Công tác giám định Pháp y: Trung tâm Pháp y thực hiện tốt các quy chế chuyên môn, nghiệp vụ, không có phản ánh tiêu cực từ các cán bộ điều tra viên và đối tượng được giám định, đáp ứng kịp thời, đúng thời hạn giám định theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

- Trung tâm đã xây dựng đề án triển khai phối hợp tăng cường hiệu quả hoạt động chuyên môn các khoa phòng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ để đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm trong quá trình giám định.

- Trong 6 tháng năm 2025, tổng số lần giám định pháp Y: 237, trong đó:

+ Giám định thương tích: 314 trường hợp

+ Giám định xâm hại tình dục: 45 trường hợp

+ Giám định pháp Y tử thi: 09 trường hợp

+ Giám định pháp Y ADN: 27 vụ

+ Giám định pháp y độc chất: 49 vụ

+ Giám định mô bệnh học: 15 vụ

+ Giám định pháp y trên Hồ sơ: 01 trường hợp

4. Công tác bảo trợ xã hội

- Trong 6 tháng đầu năm, công tác bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được triển khai hiệu quả, đảm bảo hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng yếu thế, thực hiện chi trả trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng cho 59.980 người với tổng kinh phí chi trả 6 tháng là 264 tỷ đồng (*Trong đó: Thái Nguyên cũ 42.651 người, kinh phí 186 tỷ đồng; Bắc Kạn 17.329 người, kinh phí 78 tỷ đồng*). Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên đã tham mưu triển khai Ngày công tác xã hội lần thứ 9 năm 2025 thiết thực, hiệu quả. Phối hợp Hội bảo trợ Người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh tổ chức 03 lớp tập huấn chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, trẻ em tại Thành phố Sông Công, huyện Phú Lương.

- Cấp Giấy phép hoạt động cho Cơ sở Bảo trợ xã hội chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Đức An. Ban hành Quyết định cấp kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội cho Trung tâm Bảo trợ xã hội Hương Hà Nguyệt năm 2025.

- Trình UBND tỉnh cấp thiệp chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi 90, 95, 100 và trên 100 tuổi năm 2025; Tổng số người cao tuổi được Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh chúc thọ, tặng quà năm 2025 là 3.010 người, kinh phí 2,7 tỷ đồng (*Trong đó: Thái Nguyên cũ 2.579 người, kinh phí 2,3 tỷ đồng; Bắc Kạn 431 người, kinh phí 0,4 tỷ đồng*).

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (*tỉnh Bắc Kạn*) trình Bộ Y tế, Bộ Tài chính trình Chính phủ cấp gạo hỗ trợ cứu đói dịp tết Nguyên đán Ất Tỵ cho 1.716 hộ với 5.364 khẩu; tổng số gạo được cấp 80.360 kg. Hỗ trợ cứu đói giáp hạt cho 2.168 hộ với 6.618 khẩu; tổng số gạo được cấp 171.015 kg.

** Trung tâm bảo trợ và công tác xã hội:*

- Thực hiện tiếp nhận, quản lý, chăm sóc và nuôi dưỡng đối tượng theo đúng quy định; số lượt đối tượng được nuôi dưỡng tại Trung tâm: 64 lượt; số đối tượng đang được nuôi dưỡng là 59. Trung tâm khám và điều trị: 475 lượt đối tượng, đưa 139 lượt đối tượng đi khám ở bệnh viện tuyến trên; tập phục hồi chức năng, vật lý trị liệu cho 165 lượt đối tượng.

- Vận động các tổ chức, cá nhân thiện nguyện hỗ trợ cho đối tượng về vật chất và tinh thần, với tổng trị giá trên: 307 triệu đồng (*gồm: tiền mặt, hiện vật, quà tặng nhập kho, quỹ và quà đã phát trực tiếp cho đối tượng*).

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động cung cấp, kết nối và điều phối các dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng: Thực hiện 30 ca tư vấn trực tiếp tại Trung tâm và tại cộng đồng; đảm bảo tốt hoạt động tư vấn hỗ trợ qua tổng đài miễn phí 1800 8080 và số điện thoại Hotline 0963 188080 (*tiếp nhận 228 cuộc gọi đến, trong đó có 26 ca tư vấn*); quản lý trường hợp 05 ca trẻ em bị xâm hại, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, đối tượng người khuyết tật bị bỏ rơi. Tổ chức 17 lớp tập huấn, truyền thông về các vấn đề xã hội cho trẻ em, người chăm sóc trẻ, đội ngũ cộng tác viên, cán bộ cơ sở và người dân trên địa bàn tỉnh; triển khai các hoạt động của dự án “Tiếp cận các sáng kiến về dịch vụ sức khỏe tâm thần do bệnh trầm cảm ở Việt Nam (AIMDiV)” do Cục Bảo trợ xã hội phối hợp với Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển tổ chức tại Thái Nguyên giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

** Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng Tâm thần kinh Thái Nguyên*

- Trung tâm hiện đang quản lý, chăm sóc, điều trị cho 240 đối tượng, bao gồm các bệnh nhân tâm thần mãn tính, người cao tuổi và đối tượng có khuyết tật nặng (trong đó có 203 đối tượng theo Quyết định và 37 đối tượng tự nguyện).

- Trong 6 tháng đầu năm, Trung tâm đã có 199 lượt bệnh nhân được đưa đi khám, lấy thuốc định kỳ và 25 lượt bệnh nhân được điều trị tại các bệnh viện tuyến trên.

- Trung tâm duy trì các hoạt động hỗ trợ đối tượng qua các hình thức tư vấn, tham vấn và kết nối dịch vụ xã hội. Trong 6 tháng đầu năm, Trung tâm đã thực hiện 131 lượt tư vấn trực tiếp và 250 cuộc gọi tư vấn qua tổng đài miễn phí.

** Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp*

Cơ sở đang quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng 73 đối tượng, trong đó gồm: 25 trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (16 trẻ em bị bỏ rơi, 9 trẻ mồ côi cha mẹ); 07 người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; 39 người khuyết tật đặc biệt nặng về thần kinh tâm thần, vận động, nghe nhìn; 02 người người khuyết tật đặc biệt nặng dạng thần kinh tâm thần được tiếp nhận diện khẩn cấp. Trong 6 tháng đầu năm tiếp nhận 04 đối tượng; có 02 đối tượng tử vong (01 trẻ em và 01 người cao tuổi).

5. Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở Y tế đã phối hợp với Công ty TNHH Samsung điện tử Việt Nam Thái Nguyên, Công ty TNHH Samsung điện cơ Việt Nam hỗ trợ cho 04 trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, với tổng kinh phí 294 triệu đồng.

- Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2025¹ và tổ chức thăm, tặng quà nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6/2025 cho 281 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí 221 triệu đồng (Trong đó: Thái Nguyên 121 suất, kinh phí 121 triệu đồng; Bắc Kạn 160 suất, kinh phí 100 triệu đồng); hỗ trợ cho 02 Trường mầm non, trị giá 50 triệu/trường để mua thiết bị vui chơi/thiết bị ngoài trời. Triển khai các hoạt động thuộc dự án phòng, chống đuối nước trẻ em do Tổ chức Campaign for Tobacco Free-Kids tài trợ.²

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 156-KH/TU ngày 01/3/2024³ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

¹ Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2025

² Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức 01 lớp tập huấn và cấp giấy chứng nhận cho 20 hướng dẫn viên dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em từ ngày 09/7-13/7/2025.

³ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 12/5/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác trẻ em năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác phòng, chống mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về

Tham mưu tổng kết công tác phòng, chống mại dâm; phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về giai đoạn 2021-2025. Trong 6 tháng đầu năm 2025, các địa phương báo cáo không có nạn nhân bị mua bán trở về.

7. Quản lý dược, mỹ phẩm

7.1. Công tác cung ứng thuốc, hoá chất, vật tư xét nghiệm

- Sở Y tế đã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện mua sắm, đảm bảo cung ứng thuốc, hoá chất, vật tư xét nghiệm phục vụ công tác phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh (*bao gồm thuốc thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp Quốc gia, thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá; mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương; thuốc ARV điều trị nhiễm HIV; thuốc điều trị lao*)

- Ban hành quy chế phối hợp giữa Sở Y tế Thái nguyên (cũ) và Sở Tư pháp trong tổ chức thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc (*Quy chế số 5645/QC-SYT-STP ngày 31/12/2024*); đôn đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện nhiệm vụ đấu thầu thuốc tập trung cho các đơn vị y tế trên địa bàn (*Giám sát, điều tiết quá trình thỏa thuận khung, ...*).

- Hoàn thành rà soát các thuốc thuộc danh mục thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá các cơ sở y tế công lập trên địa bàn (*bao gồm thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu 36 tháng 01/4/2026 đến 31/3/2029; thuốc điều trị Lao và thuốc kháng HIV năm 2026-2027*); hoàn thành thẩm định KHLCNT dự toán mua sắm hoá chất, vật tư xét nghiệm cho 3 đơn vị (*gồm 04 gói thầu: TTYT huyện Đông Hy: 2 gói thầu; TTYT thành phố Sông Công: 1 gói thầu; Bệnh viện Mắt: 01 gói thầu*).

- Hoàn thành rà soát đề xuất nhu cầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương năm 2026 của các cơ sở y tế trên địa bàn (*46 cơ sở trên địa bàn Thái Nguyên trước sắp xếp và 14 cơ sở trên địa bàn Bắc Kạn*).

7.2. Công tác quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường quản lý chất lượng thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống thuốc giả, thuốc không rõ nguồn gốc xuất xứ; tăng cường công tác quản lý, đảm bảo cung ứng đối với thuốc phải kiểm soát đặc biệt (*trong đó có thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất*)

- Chỉ đạo, theo dõi việc thu hồi thuốc, mỹ phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng, thuốc giả theo thông báo của Bộ Y tế (*Cục Quản lý Dược, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền*) đối với: 20 thuốc (*04 thuốc vi phạm chất lượng, 16 thuốc giả*), 65 mỹ phẩm; công bố thông tin thu hồi trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

- Chỉ đạo Trung tâm kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế triển khai thực hiện, duy trì đáp ứng GLP (*thực hành tốt phòng thí nghiệm*), ISO

17025: 2017; tăng cường lấy mẫu để kiểm tra giám sát chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc; báo cáo kết quả kiểm nghiệm mẫu theo quy định.

- Lập kế hoạch kiểm tra đột xuất việc thực hiện việc kê đơn, chỉ định, sử dụng thuốc, thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện các quy định của pháp luật về dược, mỹ phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh; tham gia Đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các sản phẩm, nhóm sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh (*trong đó: tỉnh Thái Nguyên (cũ) kiểm tra 34 cơ sở kinh doanh, sử dụng thuốc, mỹ phẩm; tỉnh Bắc Kạn kiểm tra 41 cơ sở kinh doanh, sử dụng thuốc*). Kết quả phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm như: bán thuốc kê đơn khi không có đơn thuốc; không niêm yết giá bán lẻ thuốc hoặc niêm yết giá không đầy đủ theo quy định; không lưu trữ thông tin hoặc lưu trữ không đầy đủ thông tin để truy xuất nguồn gốc; để lẫn sản phẩm không phải là thuốc cùng với thuốc.

7.3. Thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực dược phẩm, mỹ phẩm

Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược, mỹ phẩm tổng số 736 hồ sơ, trong đó:

- *Tỉnh Thái Nguyên (cũ): 569 hồ sơ, bao gồm*
 - + Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề dược: 139 hồ sơ.
 - + Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược: 185 hồ sơ.
 - + Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc: 140 hồ sơ.
 - + Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc: 32 hồ sơ.
 - + Cho phép mua, huỷ thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất: 23 hồ sơ.
 - + Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước: 50 hồ sơ.
- *Tỉnh Bắc Kạn trước sáp nhập: 167 hồ sơ, bao gồm:*
 - + Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề dược: 53 hồ sơ.
 - + Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược: 54 hồ sơ.
 - + Đánh giá đáp ứng/duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc: 54 hồ sơ.
 - + Đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc: 01 hồ sơ.
 - + Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc: 01 hồ sơ.
 - + Cho phép mua, huỷ thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất: 02 hồ sơ.
 - + Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước: 02 hồ sơ.

8. Quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

** Đối với tỉnh Thái Nguyên trước sáp nhập:*

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, đã cấp 320 giấy phép hành nghề KBCB, cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với 29 trường hợp; thu hồi/hủy 14 chứng chỉ hành nghề KBCB do người hành nghề có đơn đề nghị, nâng tổng số người hành nghề được cấp CCHN/Giấy phép hành nghề là 8.440.

- Tổ chức thẩm định cấp GPHĐ KBCB cho 52 cơ sở [cấp mới 15, cấp lại 3, cấp điều chỉnh 34 (điều chỉnh bổ sung 87 DMKT cho Nha khoa Hà Nội, 221 DMKT cho PKĐK Ngôi Sao, 128 DMKT cho PKĐK Phú Thái, 15 DMKT cho Phòng khám Nhi khoa An Thịnh, 64 DMKT cho Bệnh viện C, 15 DMKT cho Bệnh viện A, 39 DMKT cho PKĐK Hà Nội – Thái Nguyên, 366 DMKT cho Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, 39 DMKT cho Cơ sở chẩn đoán hình ảnh Linkrad, 20 DMKT cho Bệnh viện TNH Phổ Yên, 51 DMKT cho Trạm Y tế Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên. Điều chỉnh thay đổi quy mô giường bệnh cho một số đơn vị: Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần (150 giường); TTYT thành phố Sông Công (147 giường), TTYT thành phố Phổ Yên (160 giường); TTYT huyện Võ Nhai (220 giường), Bệnh viện C Thái Nguyên (700 giường); BVĐK huyện Định Hóa (220 giường); BVĐK huyện Đại Từ (220 giường)].

- Giải quyết 418 thủ tục hành chính đăng ký hành nghề KBCB đối với các cơ sở KBCB. Thu hồi 14 Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Đến hết 19/06/2025, có 852 cơ sở khám chữa bệnh được cấp GPHĐ còn hiệu lực, trong đó có 199 cơ sở công lập (172 trạm y tế xã), 17 trạm y tế doanh nghiệp/trường học, 636 cơ sở ngoài công lập (07 Bệnh viện, 21 phòng khám đa khoa, 608 Phòng khám chuyên khoa/Y học cổ truyền/Cơ sở dịch vụ y tế).

** Đối với tỉnh Bắc Kạn trước sáp nhập*

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, đã cấp 24 giấy phép hành nghề KBCB, cấp lại 150 trường hợp; cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề KBCB đối với 7 trường hợp; thu hồi/hủy 01 Giấy phép hành nghề KBCB do người hành nghề có đơn đề nghị. Lũy tích tổng số người hành nghề được cấp CCHN/Giấy phép hành nghề là 2.740.

- Tổ chức thẩm định cấp GPHĐ KBCB cho 24 cơ sở (cấp mới 13, cấp lại 01, cấp điều chỉnh 10), trong đó, cấp điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh đối với 04 đơn vị: Trung tâm Y tế Na Rì, Bạch Thông, Chợ Mới và Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn.

- Giải quyết 61 thủ tục hành chính đăng ký hành nghề KBCB đối với các cơ sở KBCB.

- Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động đối với 19 tổ chức, cá nhân. Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế cho 01 cơ sở KCB.

- Đến hết 30/6/2025, có 275 cơ sở khám chữa bệnh được cấp GPHĐ còn hiệu lực, trong đó có 120 cơ sở công lập, 155 cơ sở ngoài công lập (*07 phòng khám đa khoa, 148 Phòng khám chuyên khoa/Y học cổ truyền/Cơ sở dịch vụ y tế*)

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

9.1. Công tác thanh tra, kiểm tra

* Trong 06 tháng năm 2025, Thanh tra Sở Y tế đã triển khai 01 cuộc thanh tra hành chính; 09 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (*Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: hành nghề y, hành nghề dược, an toàn thực phẩm*).

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 66 cơ sở
- + Số cá nhân được thanh tra: 08 cơ sở
- + Số tổ chức được thanh tra: 01 cơ sở
- + Số cá nhân được kiểm tra: 29 cơ sở
- + Số tổ chức được kiểm tra: 28 cơ sở
- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 17 cơ sở (*tổ chức: 03, cá nhân: 14 cơ sở*)
- Về xử lý vi phạm: Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 17 (*đối với tổ chức: 03, cá nhân: 14*); số tiền xử phạt vi phạm hành chính 273 triệu đồng (*của tổ chức: 94,5 triệu đồng, của cá nhân: 178,5 triệu đồng*).

9.2. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư.

- Tổng số lượt tiếp công dân: không
- Tổng số đơn tiếp nhận: 05 đơn (*đơn kiến nghị, phản ánh*), trong đó: số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 02, số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 03; đã giải quyết theo quy định.
- Trong kỳ báo cáo, Sở Y tế không có đơn khiếu nại, tố cáo.

10. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe

- Sở Y tế thường xuyên phối hợp các cơ quan thông tấn báo chí trong việc cung cấp thông tin để phát sóng tin, bài tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, phổ biến kiến thức pháp luật và đăng tải các thông tin, hoạt động của ngành.

- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động truyền thông năm 2025 phù hợp định hướng và chỉ đạo của Bộ y tế và thực tế địa phương.

- Duy trì hoạt động mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến cơ sở. Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các Trung tâm Y tế thực hiện phát thông điệp đến các xã/phường tiếp tục duy trì truyền thông phòng chống và ứng phó các dịch bệnh lây nhiễm, không lây nhiễm, dịch bệnh mới nổi... trên các hệ thống phát thanh.

- Triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ Chăm sóc SKSS/KHHGD và nâng cao chất lượng dân số năm 2025.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 940/QĐ-BYT ngày 20/3/2025 của Bộ Y tế “Hướng dẫn triển khai mô hình góc truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại một số trường dân tộc nội trú”; Quyết

định số 288/QĐ-BYT ngày 23/01/2025 của Bộ Y tế ban hành kế hoạch thông tin, truyền thông y tế năm 2025.

** Một số kết quả cụ thể:*

- Trên Báo Thái Nguyên: Đã đăng tải 08 chuyên mục trên Báo in
- Trên Đài Phát thanh Truyền hình: Đã thực hiện 12 chuyên mục
- Trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên: Đã đăng tải 11 chuyên mục
- Tuyên truyền trên trang Web của ngành/đơn vị: 84 tin, bài, ảnh tăng so với cùng kỳ năm 2024 (69 tin, bài, ảnh).
- Bản tin “Sức khỏe Thái Nguyên”: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện 03 số (1.962 quyền) tuyên truyền về các hoạt động của ngành y tế cấp phát cho các đơn vị y tế trong toàn ngành và Ban CSSK ban đầu xã, phường, thị trấn.

- Bản tin y tế Bắc Kạn: Số lượng Bản tin 04 số, in 313 quyền/số. Đã thực hiện được 02 số (626 quyền).

- Thực hiện 05 Báo cáo hình ảnh (thời lượng từ 20-30') tuyên truyền nhân kỷ niệm 70 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam và hoạt động chuyển đổi số ngành y tế.

- Thực hiện trên 200 tin, bài, ảnh và các thông tin khác trên Facebook, fanpage, zalo; kịp thời cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về dịch bệnh, bệnh tật, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe để người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe và chủ động phòng ngừa.

11. Công tác tài chính, kế toán (phụ lục 3)

- Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị rà soát, làm tốt công tác thu, chi tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, báo cáo tài chính năm 2024.

- Phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025 cho các đơn vị; rà soát số liệu Tài chính phục vụ cho sắp xếp Sở Y tế và các đơn vị thuộc Sở Y tế 02 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

*** Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN năm 2025**

- Kinh phí chuyển nguồn từ năm 2024 sang: **16.950 triệu đồng**, trong đó:

+ Kinh phí thực hiện tự chủ: 512 triệu đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 17.175 triệu đồng (Sở Y tế Thái Nguyên (cũ): 16.950 triệu đồng; Sở Y tế Bắc Kạn: 225 triệu đồng)

*** Dự toán được giao năm 2025:** 846.200 triệu đồng (Sở Y tế Thái Nguyên (cũ): 537.442 triệu đồng; Sở Y tế Bắc Kạn: 308.758 triệu đồng)

- Dự toán giao đầu năm: 796.521 triệu đồng (Sở Y tế Thái Nguyên (cũ): 512.800 triệu đồng; Sở Y tế Bắc Kạn: 283.721 triệu đồng)

- Dự toán giao bổ sung: 49.679 triệu đồng (Sở Y tế Thái Nguyên (cũ): 24.642 triệu đồng; Sở Y tế Bắc Kạn: 25.037 triệu đồng)

*** Dự toán đã phân bổ cho các đơn vị:** 846.200 triệu đồng, đạt tỷ lệ phân bổ 100% (Sở Y tế Thái Nguyên (cũ): 537.442 triệu đồng; Sở Y tế Bắc Kạn: 308.758 triệu đồng).

12. Công tác tổ chức cán bộ, cải cách hành chính

12.1. Công tác tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy; củng cố và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và tổ chức, biên chế của ngành:

+ Sở Y tế đã kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đảm bảo hoạt động ổn định theo đúng chức năng nhiệm vụ. Tổ chức lại Sở Y tế khi tiếp nhận thêm chức năng nhiệm vụ từ Sở Lao động TB và XH cũ: Tiếp nhận 01 phòng và 02 đơn vị sự nghiệp từ Sở LĐTĐ&XH. Tổ chức lại 01 Chi cục thành phòng thuộc Sở; sáp nhập phòng Quản lý hành nghề y dược vào phòng Nghiệp vụ Y.

+ Xây dựng các Đề án tổ chức lại Bệnh viện A, Bệnh viện C, Bệnh viện Gang Thép trực thuộc Sở Y tế gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ Xây dựng Đề án Thành lập Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn và Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên. Kể từ ngày 01/7/2025, Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (mới) chính thức đi vào hoạt động với cơ cấu tổ chức gồm 07 phòng chuyên môn, nghiệp vụ; 36 đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Tổng số đầu mối sau sắp xếp là 43 đơn vị, giảm 12/55 đầu mối, tương ứng tỷ lệ giảm 21,82% so với trước hợp nhất

+ Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất, tiếp nhận chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn⁴. Xây dựng Đề án “Đổi tên Trạm Y tế cấp xã và phân vùng quản lý cho các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên”⁵

12.2. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện bổ nhiệm lại, bổ nhiệm mới các Lãnh đạo đơn vị trực thuộc; xét hết thời gian tập sự: 20 cá nhân. Nghỉ tinh giản biên chế: 12 cá nhân. Nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP⁶ 10 cá nhân.

- Trình nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP tháng 7/2025 đối với 02 viên chức, 01 lao động hợp đồng và 04 công chức; nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP⁷ đối với 01 viên chức; nghỉ theo Nghị quyết số

⁴ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Giám định Y khoa; Trung tâm Pháp y; Trung tâm kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế.

⁵ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh về việc Đổi tên Trạm Y tế cấp xã và phân vùng quản lý cho các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên

⁶ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP 31/12/2024 về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

⁷ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 3/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế

18/2021/NQ-HĐND⁸ là 02 viên chức. Ban hành Quyết định nghỉ hưu đối với 15 cá nhân

- Ban hành các Quyết định tiếp nhận và điều động đối với 75 công chức về nhận công tác tại 07 phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Ban hành Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo quản lý đối với 19 đồng chí Trưởng, phó phòng chuyên môn; 110 đồng chí Giám đốc, Phó Giám đốc của 36 đơn vị trực thuộc Sở.

- Ban hành Quyết định giao Quyền Giám đốc đối với 04 đồng chí Phó Giám đốc của 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở ngay sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh⁹.

- Tiếp nhận chuyển công tác và tiếp nhận về Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (mới) đối với trên 6000 viên chức.

12.3. Chế độ chính sách và lao động tiền lương

- Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách và lao động tiền lương

- Tiếp nhận 13 lao động hợp đồng từ Cơ sở cai nghiện Ma túy tỉnh Thái Nguyên vào làm việc tại Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội và Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng tâm thần kinh Thái Nguyên.

- Quyết định cử 04 viên chức tham dự lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên và tương đương. Rà soát, lập danh sách đề nghị 20 viên chức học lớp Trung cấp Lý luận chính trị

- Chuyển mã chức danh nghề nghiệp đối với 06 viên chức;

12.4. Công tác thi đua, khen thưởng

- Có 05 tập thể được tặng cờ thi đua của UBND tỉnh; 03 tập thể lao động xuất sắc; 03 tập thể được UBND tỉnh tặng bằng khen.

- Rà soát hồ sơ trình Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với 41 cá nhân.

- Tập thể Sở Y tế được tặng bằng khen của UBND tỉnh trong phong trào “Thái Nguyên chung sức xây dựng nông thôn mới”; 01 tập thể, 01 cá nhân được tặng bằng khen trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến ngành y tế: Khen thưởng 07 tập thể và 30 cá nhân có thành tích trong thực hiện phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021-2025.

- Khen thưởng đối với 06 tập thể và 34 cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết 57 và Phong trào bình dân học AI.

⁸ Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên

⁹ Trung tâm Y tế Đại Từ; Bệnh viện đa khoa Đại Từ; Trung tâm Y tế Ba Bể; Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh Thái Nguyên.

- Ban hành Kế hoạch Tổ chức phong trào thi đua “Thái Nguyên chung tay phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực, sáng tạo thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tỉnh Thái Nguyên đạt từ 10,5% trở lên” trong năm 2025 ngành y tế.

12.5. Công tác cải cách hành chính

- Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-SYT ngày 08/01/2025 về việc cải cách hành chính Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên năm 2025; đề ra 06 nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính năm 2025; đến thời điểm hiện tại đã thực hiện 2/6 nhiệm vụ.

- Công bố chỉ số CCHC năm 2024; xây dựng Kế hoạch số 959/KH-SYT ngày 13/3/2025 nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính năm 2025.

- Ban hành Văn bản số 1633/SYT-TCHC ngày 16/4/2025 về việc rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa đối với TTHC của Sở Y tế.

*** Kết quả 6 tháng đầu năm 2025**

- Sở Y tế thực hiện đúng quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân.

- Số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Y tế: 170 thủ tục hành chính.

- Phương án thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Qua rà soát, Sở Y tế có 163 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước (*162 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Y tế có thể triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến hoặc thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích và 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Y tế cần sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính*).

- Về phương án đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính, Sở Y tế đảm bảo mục tiêu đến 2025 số TTHC phải rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa 20% trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo Kế hoạch số 17/KH-UND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về rà soát, đánh giá TTHC năm 2025.

13. Công tác chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06, Nghị quyết số 57-NQ/TW

13.1. Thực hiện Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID

- Theo số liệu của Bộ Y tế, đến ngày 02/7/2025 trên toàn tỉnh Thái Nguyên đã tích hợp Sổ sức khỏe điện tử: 551.808 trường hợp, đạt tỷ lệ 31,7%, đứng vị trí số 3/34 tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

- Đã có 4.897.133 lượt tra cứu thẻ căn cước và 4.425.124 lượt tra cứu thành công. Số lượng thẻ còn hiệu lực là 1.536.356. Số lượng đầu đọc thẻ căn cước gắn chip được trang bị tại các đơn vị y tế là 224 chiếc.

13.2. Cải cách thủ tục hành chính

- Về liên thông dữ liệu phục vụ hành chính công: Tính đến nay: 27/27 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe đối với người lái xe đã liên thông 111.591 kết quả khám sức khỏe lái xe; 29 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã liên

thông 41.358 giấy chứng sinh, 17 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh liên thông 169 giấy báo tử.

- Sở Y tế đã đề nghị Chủ tịch UBND ban hành 82 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. Hiện nay Sở Y tế đang trình Chủ tịch UBND tỉnh quy trình nội bộ các TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố.

13.3. Định danh điện tử

- 27/36 các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên đã đăng ký định danh điện tử tổ chức. Sở Y tế đang tiếp tục triển khai đến 9/36 đơn vị còn lại (*các đơn vị thuộc Bắc Kạn cũ*).

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 405/744 đã đăng ký định danh điện tử

- Đối với các cơ sở bán buôn dược, cơ sở sản xuất mỹ phẩm: 17/22 cơ sở đã gửi đăng ký định danh, trong đó 12 cơ sở đã được cấp số định danh; 05 cơ sở chưa đăng ký định danh gồm 03 cơ sở bán buôn dược, 02 cơ sở sản xuất mỹ phẩm (*thuộc địa bàn tỉnh Bắc Kạn cũ*).

+ Đối với các nhà thuốc, quầy thuốc: 1224/1488 cơ sở đã gửi đăng ký định danh được tiếp nhận, đạt tỷ lệ 82,3%; các cơ sở chưa thực hiện do VNeID của chủ hộ kinh doanh chưa đăng ký tài khoản định danh mức 2 và các cơ sở bán lẻ dược thuộc địa bàn tỉnh Bắc Kạn cũ chưa triển khai thực hiện (247 cơ sở).

13.4. Triển khai KIOSK y tế thông minh

- Trung tâm Y tế Thái Nguyên được HDBank đã hỗ trợ cài đặt kết nối 02 kiosk y tế thông minh với hệ thống HIS.

- Ba Trung tâm y tế: Chợ Mới, Chợ Đồn, Na Rì đã làm văn bản đồng ý tiếp nhận 3 Kiosk y tế thông minh (mỗi đơn vị 01 Kiosk) do Công ty Cổ phần đầu tư phát triển đô thị và Khu công nghiệp Huy Khang tài trợ. Dự kiến sẽ bàn giao trong tháng 7/2025.

13.5. Thực hiện chính sách an sinh xã hội, chi trả không dùng tiền mặt

- Từ ngày 01/01/2024, tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng không dùng tiền mặt bằng cách hướng dẫn mở tài khoản an sinh xã hội cho đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội.

- Tổng số đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng tính đến ngày 14/7/2025 là 59.980 người (*bao gồm 17.329 người của Bắc Kạn cũ*), trong đó:

13.6. Hồ sơ bệnh án điện tử

- Toàn tỉnh hiện có 36 bệnh viện, trong đó: 3 bệnh viện thuộc bộ, ngành; 7 bệnh viện tư nhân; và 26 bệnh viện trực thuộc Sở Y tế.

- Tính đến nay, 18/26 bệnh viện, trung tâm y tế hai chức năng trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên; 7/7 các cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập đã thay thế hồ sơ bệnh án giấy bằng hồ sơ bệnh án điện tử. Dự kiến các cơ sở còn lại hoàn thành trước 30/8/2025

- Bệnh viện Quân Y 91 dự kiến hoàn thành trước 30/9/2025

- Dự kiến Trung tâm Y tế Bạch Thông triển khai thẩm định hồ sơ bệnh án điện tử vào ngày 19/7/2025.

- Sở Y tế đã thành lập Tổ, phân công hỗ trợ triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, đảm bảo 100% các đơn vị trực thuộc Sở hoàn thành triển khai thay thế hồ sơ bệnh án giấy bằng hồ sơ bệnh án điện tử trước ngày 19/8/2025.

13.7. Liên tuyến dữ liệu

- Tính đến thời điểm trước 01/7/2025, các đơn vị ngành y tế tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành 100% liên thông dữ liệu đến Trung tâm điều phối dữ liệu ngành y tế (G-medical).

- Sau khi sáp nhập tỉnh, Sở Y tế đã có công văn chỉ đạo các đơn vị chưa thực hiện kết nối tiếp tục thực hiện liên thông, đảm bảo 100% các đơn vị hoàn thành kết nối và liên thông dữ liệu xong trước 30/7/2025.

13.8. Mô hình Bệnh viện Số

- Bệnh viện A được giao là đơn vị triển khai mô hình Bệnh viện số năm 2025 với các nội dung: Triển khai hệ thống quản lý bệnh viện số (bệnh viện thông minh); Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ Internet vạn vật (IOT), tích hợp các nền tảng dữ liệu lớn (Big Data) hỗ trợ chẩn đoán và điều trị, phục vụ phân tích, nghiên cứu và tối ưu hóa công tác điều hành bệnh viện; nâng cấp cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, đào tạo nhân lực chuyên môn.

- Kết quả đạt được đến ngày 14/7/2025, Bệnh viện A đang hoàn thiện bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng những yêu cầu về mô hình Bệnh viện số như: xây dựng Hệ thống chỉ đường thông minh, hệ thống wifi toàn bệnh viện, hệ thống báo động đỏ, App cho nhân viên y tế. Bệnh viện đã triển khai thử nghiệm hệ thống nội soi tiêu hóa tích hợp trí tuệ nhân tạo từ tháng 6 năm 2025, tích hợp AI trong phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS).

13.9. Về bình dân học AI

Sở Y tế đã triển khai Kế hoạch số 1297/KH-SYT ngày 28/3/2025 về việc triển khai kế hoạch “Bình dân học AI” ngành Y tế năm 2025, mục tiêu mỗi cán bộ công chức, viên chức Ngành y tế biết, sử dụng ít nhất 01 công cụ AI ứng dụng vào công việc chuyên môn. Nhiều cán bộ y tế đang tập luyện AI mỗi ngày trên <https://luyenai.vn> và nền tảng mạng xã hội Facebook: Xứ Trà Học AI 2.

14. Công tác an ninh, quốc phòng

- Triển khai Chỉ thị của UBND tỉnh Thái Nguyên về công tác quốc phòng địa phương năm 2025. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác huấn luyện tự vệ; Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, chính quyền các địa phương triển khai tốt công tác sơ tán, khám tuyển nghĩa vụ quân sự, có các phương án phòng chống dịch, bệnh, lụt, bão và thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh năm 2025.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Công an các địa phương trong công tác an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và thực hiện Đề án 06.

15. Công tác xây dựng cơ bản

15.1. Tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công 06 tháng đầu năm 2025

15.1.1. Các dự án thuộc tỉnh Thái Nguyên cũ.

a. Nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung); nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp nhà đất trên địa bàn tỉnh; nguồn vốn đối ứng từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị dành lại cho đầu tư: 05 dự án.

- Dự án Đầu tư xây dựng 3 trạm y tế xã La Hiên, huyện Võ Nhai; Nhã Lộng Tân Hòa huyện Phú Bình. Tổng mức đầu tư: 13.863 triệu đồng. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung) là 3.850 triệu đồng. Giải ngân: 2.862 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 74,34% (Các công trình đều được nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng).

- Dự án Xây dựng khoa khám chữa bệnh, Bệnh viện Mắt Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 24.493 triệu đồng. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung) là 12.768 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2025 là 4.104 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 32,14%.

- Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 266.725 triệu đồng. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là 32.557 triệu đồng (nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung) là 19.021 triệu đồng, nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp nhà đất trên địa bàn tỉnh là 13.536 triệu đồng). Giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2025 là 12.359 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 37,96%.

- Dự án Nhà làm việc, hội trường 250 chỗ của Sở Y tế và Chi cục dân số kế hoạch hoá gia đình. Tổng mức đầu tư: 37.000 triệu đồng. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp nhà đất trên địa bàn tỉnh là 1.650 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2025 là 304 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 18,42%.

- Dự án Xây dựng mở rộng, nâng cấp Bệnh viện A Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 200.000 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương: 130.000 triệu đồng, vốn đối ứng của Bệnh viện A là 70.000 triệu đồng. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là 68.859 triệu đồng (vốn từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện A Thái Nguyên dành để đầu tư). Giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2025 là 7.432 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 10,79%.

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục 4A gửi kèm theo).

b. Nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 03 dự án (được phép kéo dài kinh phí sang năm 2025 để quyết toán vốn đầu tư).

- Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Thái Nguyên: Tổng mức đầu tư: 30.000 triệu đồng. Số vốn được phép kéo dài sang năm 2025 để quyết toán là 119,870 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2025 là 44 triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 04 Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 163.000 triệu đồng. Số vốn được phép kéo dài sang năm 2025 để quyết toán là 654,549 triệu đồng.

- Dự án đầu tư Trung tâm Điều dưỡng và phục hồi chức năng tâm thần kinh Thái Nguyên: Tổng mức đầu tư: 70.000 triệu đồng. Số vốn được phép kéo dài sang năm 2025 để quyết toán là 565,590 triệu đồng. Các công trình đều đã hoàn thành nhưng chưa đủ điều kiện để tổ chức nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng (*Hiện nay chưa nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy*).

(Số liệu chi tiết Phụ lục 4B gửi kèm theo).

15.1.2. Các dự án thuộc tỉnh Bắc Kạn cũ.

a. Nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung); nguồn vốn ngân sách Trung ương: 04 dự án.

* Dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng: 02 dự án.

- Dự án sửa chữa Trung tâm y tế tuyến huyện: Tổng mức đầu tư là 14.950 triệu đồng. Dự án đã được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã đảm bảo đạt chuẩn: Tổng mức đầu tư là 3.209 triệu đồng. Kế hoạch vốn năm 2025 là 96 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương là 96 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng năm 2025 là 92 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 95,74%.

* Dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành năm 2025: 02 dự án.

- Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn: Tổng mức đầu tư là 137.969 triệu đồng. Kế hoạch vốn năm 2025 là 78.189 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương là 30.928 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương là 47.261 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng năm 2025 là 36.704 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 46,94%.

- Dự án Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn (nhà C); nhà làm việc Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình; Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Tổng mức đầu tư là 11.550 triệu đồng. Kế hoạch vốn năm 2025 là 3.350 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương là 3.350 triệu đồng. Giải ngân trong 6 tháng năm 2025 là 3.070 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 91,64%.

b. Nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 02 dự án.

- Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo 03 Trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Bắc Kạn: Tổng mức đầu tư: 82.349 triệu đồng. Dự án đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, tổng kinh phí là 80.218,7 triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng 04 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Bắc Kạn: Tổng mức đầu tư: 18.151 triệu đồng. Dự án đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, tổng kinh phí là 16.287,2 triệu đồng.

15.1.3. Xin cấp kinh phí trả nợ dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư: 01 dự án.

- Dự án xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Thái Nguyên do Trung Bảo trợ và Công tác xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh & Xã hội (nay là đơn vị trực thuộc Sở Y tế) làm chủ đầu tư; tổng giá trị quyết toán được duyệt là 58.035.903.548 đồng; số kinh phí đề nghị cấp để trả nợ là 353.263.604 đồng.

- Ngày 14/3/2025, Sở Y tế nhận được Công văn số 344/STC-KTXH của Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến đề xuất bổ sung vốn đầu tư thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành dự án Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Thái Nguyên; Sở Y tế đồng ý báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định bố trí vốn đầu tư công để thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành đã phê duyệt quyết toán của dự án trên tại Công văn số 1054/SYT-KHTC ngày 18/3/2025. Đến nay, chưa có Quyết định giao vốn bổ sung của cấp có thẩm quyền.

15.2. Vốn sự nghiệp y tế (Phụ lục 5)

a. Công trình sửa chữa, bảo dưỡng của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên (cũ), nguồn kinh phí sự nghiệp y tế năm 2025: 12 dự án.

- Danh mục công trình sửa chữa, bảo dưỡng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 11/12/2024; thời gian thực hiện trong năm 2025; tổng mức đầu tư dự kiến: 31.500 triệu đồng; từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế năm 2025.

- Trong 12 dự án sửa chữa, bảo dưỡng của ngành y tế thì 08 dự án tiếp tục thực hiện, tạm dừng 04 dự án liên quan đến y tế xã và Cơ sở điều trị Methadone.

- Trong số 08 dự án tiếp tục thực hiện: 03 dự án chưa có Quyết định phê duyệt dự án, 05 dự án đã có Quyết định phê duyệt dự án của UBND tỉnh.

- Ngày 13/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 173/NQ-CP về phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025. Sở Tài Chính công văn số 3885/STC-THQH ngày 21/6/2025 về việc triển khai thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ. Sở Y tế đã triển khai đến các đơn vị trực thuộc tại Công văn số 3083/SYT-KHTC ngày 25/6/2025 về việc triển khai Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

- Toàn Ngành hoàn thành công tác tổng kết, thi đua, khen thưởng năm 2024, xây dựng và triển khai kịp thời chỉ tiêu, kế hoạch và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm UBND tỉnh giao năm 2025.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch tiêm chủng, Kế hoạch phòng chống dịch, bệnh; kiểm soát chặt chẽ dịch Sởi và các dịch bệnh nguy hiểm; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm; có các giải pháp đảm bảo thuốc, phương tiện phòng hộ, vật tư y tế thiết yếu cho phòng chống dịch và khám, chữa bệnh, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế.

- Hoàn thành tiến độ thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy; củng cố và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và tổ chức, biên chế của ngành; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn không để gián đoạn.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án y tế, danh mục đầu tư của Ngành Y tế trong giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2025 được quan tâm, chỉ đạo và triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ.

- Công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, đảm bảo Y tế trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm và phục vụ các sự kiện của tỉnh được duy trì tốt. Các bệnh viện đảm

bảo bệnh viện an toàn. Công tác bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, người cao tuổi được quan tâm thực hiện kịp thời.

- Triển khai kịp thời các Nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và các Bộ, ngành; tham mưu kịp thời cho Tỉnh Ủy, UBND tỉnh để khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong mua sắm, đấu thầu, phát triển bảo hiểm y tế và củng cố, phát triển y tế cơ sở. Hoàn thành tổng kết đánh giá một số Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về công tác y tế.

- Hoạt động chuyển đổi số, công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ y tế được quan tâm, đẩy mạnh. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án số 06 của Chính phủ đạt tiến độ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Một số khó khăn, tồn tại

- Tình hình dịch bệnh trong nước và thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp (dịch Sởi, Covid-19, Cúm...); vấn đề ô nhiễm môi trường, thực phẩm giả, thuốc giả, kém chất lượng vẫn tồn tại và chưa được phát hiện và xử lý triệt để.

- Nhân lực y tế, nhất là bác sỹ ở Cấp khám chữa bệnh ban đầu và một số chuyên ngành đặc thù còn thiếu so với nhu cầu, ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh và phát triển y tế chuyên sâu.

- Một bộ phận nhân dân chưa tham gia BHYT, còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ mua thẻ BHYT của nhà nước ảnh hưởng đến tỷ lệ bao phủ BHYT.

- Khối lượng công việc cần giải quyết đối với việc sắp xếp, nhập 02 tỉnh theo tiến độ đòi hỏi khẩn trương, vừa làm vừa điều chỉnh cho phù hợp; bên cạnh đó vẫn tiếp tục triển khai, phấn đấu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra và xây dựng phương hướng nhiệm kỳ mới sau sắp xếp, nhập 02 tỉnh.

- Năng lực các cơ sở kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chưa cao, chưa được đầu tư đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Về cấp giấy phép hoạt động: Hiện nay việc cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do thay đổi tên, thay đổi địa chỉ còn gặp khó khăn khi thực hiện chính quyền 2 cấp do hiện nay các xã/phường đã được sáp nhập nhưng trên địa bàn các xã/phường có các tổ, thôn, xóm trùng tên nhưng chưa được đổi tên.

- Về thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm: Chưa thể nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm do phần mềm thủ tục hành chính công của tỉnh mới thay đổi, đang tiến hành khắc phục.

- Về công tác mua sắm đấu thầu: Chính phủ chưa ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu, do vậy, Sở Y tế cũng gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Đấu thầu sửa đổi, bổ sung.

- Hệ thống xử lý chất thải lỏng, phòng cháy, chữa cháy 01 số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa và đầu tư mới.

- Hạ tầng công nghệ thông tin một số đơn vị chưa thực sự đầy đủ đáp ứng yêu cầu triển khai bệnh án điện tử; năng lực triển khai thực hiện không đồng đều

- Bộ Y tế chưa ban hành khung giá tối đa dịch vụ y tế dự phòng, do vậy chưa thể xây dựng hoàn thiện phương án giá dịch vụ y tế dự phòng để trình cấp thẩm quyền quyết định làm cơ sở thực hiện.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tăng cường công tác kiểm soát, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm, cảnh giác với các diễn biến bất thường của dịch bệnh COVID-19, Sởi, Cúm; đảm bảo đủ vắc xin cho công tác tiêm chủng; đảm bảo an toàn thực phẩm cho các sự kiện trong năm 2025.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành nhằm đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Ngành y tế, phấn đấu đạt tiến độ các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh (*đặc biệt là chất lượng dịch vụ y tế; phát triển khoa học kỹ thuật, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, bệnh án điện tử, kết nối liên thông dữ liệu, nâng cao tỷ lệ bao phủ BHYT*).

3. Tiếp tục rà soát, tinh gọn, ổn định bộ máy ngành y tế theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Y tế; thực hiện đầy đủ quy trình bàn giao hồ sơ, tài sản, tài chính và tham mưu phân giao nhiệm vụ kinh phí hoạt động sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã.

4. Hoàn thiện rà soát, dự thảo xây dựng các chính sách phù hợp sau khi sắp xếp, nhập 02 tỉnh nhằm đảm bảo triển khai thực hiện sớm, đồng bộ và đạt sự đồng thuận cao của nhân dân.

5. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, vắc xin cho công tác phòng bệnh và khám chữa bệnh. Phối hợp liên ngành trong kiểm tra, đảm bảo phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hàng hóa, sản phẩm thực phẩm, thuốc, sữa giả kém chất lượng trên thị trường.

6. Tăng cường truyền thông thực hiện chính sách BHYT, các chính sách về dân số và bảo trợ xã hội; rà soát, đánh giá các chỉ tiêu chủ yếu về Y tế- dân số và các lĩnh vực khác đến hết năm 2025 và giai đoạn đến năm 2030.

7. Đôn đốc, hoàn thành các dự án đầu tư công của ngành y tế năm 2025 và thực hiện các dự án cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị y tế từ nguồn vốn sự nghiệp y tế năm 2025. Đề xuất các dự án đầu tư công ưu tiên của ngành y tế trong giai đoạn 2026 – 2030. Khuyến khích phát triển y tế tư nhân phù hợp với quy hoạch chung của ngành y tế và của tỉnh.

8. Triển khai thực hiện các đề cương nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến tiết kiệm cấp cơ sở năm 2025. Công bố việc hoàn thành hồ sơ, bệnh án điện tử của các cơ sở khám, chữa bệnh theo quy trình và nâng cao chất lượng quản lý y tế, phát triển bệnh viện thông minh.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 149-KL/TW của Bộ Chính trị, tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các mục tiêu theo tinh thần của Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017

Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới và Chiến lược Dân số tầm nhìn đến năm 2030.

10. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng yếu thế, đặc biệt là người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Đẩy mạnh việc thực hiện chi trả trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (mới). Tham mưu triển khai các hoạt động cho thiếu nhi Rằm trung thu năm 2025. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và phối hợp liên ngành trong phòng, chống tệ nạn xã hội.

11. Duy trì thực hiện nghiêm công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy trong các cơ sở y tế. Phối hợp thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương; sẵn sàng các kế hoạch, phương án ứng phó với các tình huống thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão tại các cơ sở và trên địa bàn toàn tỉnh.

C. ĐỀ NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh:

1. Chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành phối hợp với Ngành Y tế triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, sẵn sàng hỗ trợ Ngành y tế ứng phó với các diễn biến bất thường về dịch bệnh, thiên tai, thảm họa.

2. Quan tâm và bố trí đủ kinh phí để Ngành Y tế triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, các Đề án, Dự án của Ngành năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; tiếp tục chỉ đạo Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên phối hợp thực hiện hoàn thành tốt các dự án đầu tư công của Ngành y tế.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác y tế 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 của Ngành y tế./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Báo cáo);
- TT Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Bệnh viện Quân Y91;
- BV Trường Đại học y dược;
- Các bệnh viện tư nhân;
- Lưu: VT, KHTC (hoan).

GIÁM ĐỐC

Đặng Ngọc Huy

